

KẾ HOẠCH

(V/v triển khai thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022-2023)

Thực hiện Công văn số 1832/SGDDĐT-CNTT ngày 19 tháng 09 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT và thống kê giáo dục năm học 2022-2023;

Căn cứ kế hoạch số/PGDDĐT-VP của phòng giáo dục và đào tạo huyện Kon Plông ngày tháng 09 năm 2022 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ ứng dụng CNTT, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2022 – 2023;

Trường PTDTBT THCS Đắk Nê xây dựng Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công nghệ thông tin (CNTT) năm học 2022-2023, cụ thể như sau:

I. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Thực hiện có hiệu quả chương trình chuyển đổi số quốc gia trong ngành Giáo dục; triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử theo Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/03/2019 của Chính phủ. Tổ chức thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ và giải pháp ngành Giáo dục của Bộ, Sở, Huyện gồm: Đề án Tăng cường ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong ngành Giáo dục giai đoạn 2021-2026 và định hướng đến năm 2030; Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025.

2. Tiếp tục thực hiện và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các hoạt động giáo dục và đào tạo theo Kế hoạch 1344/KH-UBND ngày 24/5/2017 của UBND tỉnh Kon Tum triển khai Quyết định số 117/QĐ-TTg ngày 25/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy-học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025” Tăng cường các điều kiện đảm bảo và ứng dụng CNTT để tổ chức có hiệu quả các hình thức dạy học trực tuyến, dạy học trên truyền hình; góp phần duy trì các hoạt động dạy-học, kiểm tra, đánh giá của năm học 2021-2022 trước những diễn biến phức tạp của dịch COVID-19.

3. Đẩy mạnh triển khai nền tảng quản trị nhà trường tích hợp không gian làm việc số ở tất cả các đơn vị trường. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện cơ sở dữ liệu (CSDL), triển khai hệ thống thông tin quản lý ngành GD&ĐT, kết nối đầy đủ, toàn diện dữ liệu giữa các đơn vị trường trong ngành Giáo dục; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa ngành Giáo dục với CSDL quốc gia, CSDL chuyên ngành, CSDL trên địa bàn huyện phục vụ công



tác báo cáo, thống kê, theo dõi, giám sát, cảnh báo, dự báo, kiểm tra và thanh tra của các cơ quan quản lý.

4. Tăng cường ứng dụng CNTT trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá, quản lý giáo dục, quản trị nhà trường; áp dụng dạy, học trực tuyến; phát triển kho học liệu số toàn ngành, ngân hàng câu hỏi trực tuyến dùng chung, kho bài giảng e-learning kết nối với Hệ tri thức Việt số hóa.

II. CÁC NHIỆM VỤ CỤ THỂ

1. Ứng dụng CNTT và chuyển đổi số trong đổi mới nội dung, phương pháp dạy học và kiểm tra đánh giá

- Tiếp tục đẩy mạnh cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (tại địa chỉ csdl.moet.gov.vn) theo yêu cầu của Thông tư số 26/2019/TT-BGD&ĐT ngày 30/12/2019 về việc Quy định về quản lý, vận hành và sử dụng Hệ thống cơ sở dữ liệu ngành về giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên và các văn bản hướng dẫn chi đạo khác của Bộ; đảm bảo 100% báo cáo dữ liệu đầy đủ, chính xác và đúng thời hạn theo yêu cầu của Phòng GD&ĐT, xây dựng cơ sở dữ liệu về GD&ĐT phục vụ nhu cầu quản lý giáo dục ở địa phương, đáp ứng chuẩn dữ liệu, kết nối với cơ sở dữ liệu của ngành và tuân thủ các quy định của pháp luật về sở hữu dữ liệu, bảo vệ an toàn thông tin cá nhân (quản lý và chịu trách nhiệm về dữ liệu số hóa trong phạm vi quản lý theo quy định).

- Sử dụng tối đa lợi ích của phần mềm Office 365 trong công tác quản lý, kết nối và tổ chức các hoạt động giáo dục giữa các đơn vị trường, giáo viên với học sinh trong việc hướng dẫn học sinh tự học, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình.

- Đẩy mạnh thực hiện phần mềm quản lý trường học, đáp ứng quy định kỹ thuật về dữ liệu của Phòng giáo dục, kết nối trao đổi được dữ liệu với cơ sở dữ liệu ngành giáo dục (do Bộ GD&ĐT quản lý).

- Đẩy mạnh sử dụng sổ điểm điện tử SMAS, học bạ điện tử (có thể dùng sổ in ra từ phần mềm, đáp ứng đúng - đủ nội dung, có xác nhận của người có thẩm quyền hoặc ký điện tử); triển khai ứng dụng CNTT kết nối, tương tác, trao đổi thông tin giữa phụ huynh với nhà trường, tăng cường áp dụng các giải pháp trao đổi thông tin miễn phí như: tin nhắn OTT, email, ứng dụng trên thiết bị di động và website giáo dục.

- Tham gia hưởng ứng dịch vụ công trực tuyến trong giáo dục, sử dụng có hiệu quả hệ thống quản lý hành chính điện tử i-office, liên thông trao đổi văn bản điện tử giữa đơn vị với Phòng GD&ĐT sau khi phòng GD có văn bản hướng dẫn cụ thể.

- Tăng cường ứng dụng phương thức họp trực tuyến để tổ chức họp, hội nghị, hội thảo qua mạng và tổ chức sinh hoạt chuyên môn nói chung và sinh hoạt chuyên môn thực hiện Chương trình Giáo dục phổ thông 2018 nói riêng (đặc biệt đối với hình thức tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường, với huyện); tiếp tục triển khai hiệu quả hệ thống hội nghị trực tuyến phục vụ kết nối giữa Sở GD&ĐT với Phòng GD&ĐT và nhà trường; khai thác sử dụng hiệu quả hệ thống họp qua mạng do Bộ GD&ĐT cung cấp miễn phí tại địa chỉ <http://hop.moet.edu.vn>.

- Khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin của trên trang, bao gồm:

Công thông tin điện tử của Bộ (địa chỉ: <https://moet.gov.vn>);

Kho bài giảng e-learning (địa chỉ: <https://elearning.moet.edu.vn>);

Phân hệ về giáo dục và đào tạo trên Hệ tri thức Việt số hóa công thông tin điện tử của Phòng (địa chỉ: <https://pgdkonplong.edu.vn>);

- Triển khai hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu (CSDL) số hóa sách và tài nguyên phục vụ dạy học), kết nối liên thông với các kho học liệu số, chia sẻ tài nguyên số hóa giữa các đơn vị trường, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên.

2. Ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học và kiểm tra đánh giá

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT hỗ trợ đổi mới nội dung, phương pháp dạy, học, thi và kiểm tra đánh giá trong tất cả các môn học; triển khai phương thức dạy học trực tuyến (tăng cường đảm bảo điều kiện về cơ sở vật chất, đường truyền Internet, phần mềm, học liệu và tập huấn giáo viên, học sinh áp dụng dạy học trực tuyến hiệu quả); triển khai các giải pháp ứng dụng CNTT trong kiểm tra, đánh giá (xây dựng ngân hàng câu hỏi, phần mềm khảo thí và các điều kiện triển khai).

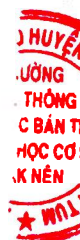
Tăng cường áp dụng hình thức dạy học trực tuyến theo quy định tại Thông tư số 09/2021/TT-BGD&ĐT ngày 30/3/2021 của Bộ GD&ĐT và phù hợp với điều kiện, nhu cầu của nhà trường, góp phần hoàn thành kế hoạch năm học trong điều kiện dịch COVID-19 còn phức tạp. Tổ chức đánh giá thường xuyên bằng hình thức trực tuyến; từng bước tổ chức triển khai thi, kiểm tra, đánh giá trên máy tính đảm bảo khách quan, công bằng và có độ tin cậy.

Tiếp tục khai thác và sử dụng có hiệu quả phần mềm Office 365 trong quản lý và dạy học trực tuyến phù hợp với nhu cầu, điều kiện thực hiện để sẵn sàng áp dụng khi học sinh không thể đến trường do dịch COVID-19; sử dụng tối đa lợi ích phần mềm quản lý học tập (LMS) mang lại, giúp học sinh học chủ động hơn và giảm tác động khi đường truyền Internet quá tải.

- Lên kế hoạch tập huấn cho giáo viên, về kỹ năng quản lý và tổ chức dạy học trực tuyến, tăng cường hình thức tập huấn trực tuyến, hội họp trực tuyến huy động đội ngũ giáo viên nòng cốt tham gia hỗ trợ, hướng dẫn đồng nghiệp; phối hợp với phụ huynh triển khai các hoạt động giáo dục trực tuyến, đặc biệt đối với học sinh tiểu học; đảm bảo tổ chức dạy, học trực tuyến an toàn và hiệu quả trên môi trường mạng.

- Tận dụng tối đa nền tảng trực tuyến triển khai có hiệu quả các hoạt động như: hướng dẫn học sinh tự học, giao nhiệm vụ về nhà cho học sinh, kiểm tra đánh giá và phối hợp với gia đình trong triển khai các hoạt động giáo dục.

- Tăng cường nguồn học liệu số đảm bảo chất lượng hỗ trợ kịp thời cho giáo viên, học sinh, phụ huynh triển khai các hoạt động dạy học trực tuyến, phát huy vai trò của tổ chuyên môn trong đánh giá, lựa chọn học liệu số trước khi đưa vào sử dụng ở nhà trường



- Tổ chức dạy học trực tuyến theo hướng kết hợp, tích hợp các chức năng của các Hệ thống quản lý học tập trực tuyến, Hệ thống quản lý nội dung học tập với phần mềm tổ chức dạy học trực tuyến; kết nối trao đổi dữ liệu với phần mềm quản lý trường học theo mã định danh và cơ sở dữ liệu ngành Giáo dục, hướng đến việc sử dụng phần mềm dạy học trực tuyến có sự thống nhất, đồng bộ cao trong nhà trường.

Tiếp tục thực hiện mô hình ứng dụng CNTT trong trường theo hướng dẫn tại văn bản số 5807/BGD&ĐT-CNTT ngày 21/12/2018 của Bộ GD&ĐT; triển khai các giải pháp giáo dục thông.

Phát triển hệ thống thư viện điện tử (bao gồm phần mềm quản trị thư viện và cơ sở dữ liệu số hóa sách và tài liệu phục vụ dạy học. Tăng cường vai trò của các tổ chuyên môn trong nhà trường giúp hiệu trưởng đánh giá nội dung học liệu số trước khi đưa vào sử dụng; rà soát, đánh giá, hoàn thiện các mô hình, giải pháp, phương pháp ứng dụng công nghệ thông tin đổi mới nội dung, phương pháp dạy học, đặc biệt là dạy học trực tuyến đảm bảo hiệu quả, phù hợp.

Thực hiện đồng bộ việc đăng tải giáo án và các kế hoạch cá nhân, cũng như kế hoạch nhà trường lên hệ thống Office 365 đúng, đủ và kịp thời. Các tổ chuyên môn nắm bắt kế hoạch, xây dựng lộ trình kiểm tra và đánh giá về việc soạn giảng và đăng tải giáo án của giáo viên trong tổ chuyên môn lên Office 365, theo định kỳ trước 02 ngày so với tiết thực dạy.

3. Triển khai hạ tầng và thiết bị CNTT

Rà soát, duy trì, nâng cấp trang thiết bị CNTT đáp ứng yêu cầu triển khai ứng dụng CNTT.

Triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn, an ninh thông tin đối với các hệ thống CNTT (phần cứng, phần mềm, website...). Thường xuyên rà soát, khắc phục các nguy cơ mất an toàn, an ninh thông tin. Đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, giáo viên và học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh các nguy cơ mất an toàn thông tin đối với các thiết bị cá nhân như điện thoại thông minh, máy tính, máy tính bảng.

Đề xuất lắp đặt, cài đặt hệ thống mạng Internet phủ sóng cho toàn trường. Mua bổ sung, thay thế các thiết bị như công kết nối chuyển đổi VGA sang HDIM, cáp VGA, ...

Hoàn thiện Website (<http://c2daknen.edu.vn>) của đơn vị và tổ chức phân công viết bài hằng tuần, hằng tháng.

Thực hiện đăng ký các dịch vụ Email Google với tên miền c2daknen.edu.vn kết hợp triển khai Email giáo dục cho toàn bộ CB, GV trong nhà trường.

4. Bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục

Rà soát, liên tục bồi dưỡng kỹ năng ứng dụng CNTT cho giáo viên, cán bộ quản

lý giáo dục và học sinh. Nội dung bồi dưỡng gắn liền với nhu cầu thực tiễn về triển khai ứng dụng CNTT trong nhà trường, bám sát một số nội dung như sau:

Kỹ năng sử dụng CNTT quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông; nâng cao nhận thức và kỹ năng về an toàn thông tin.

Kỹ năng khai thác sử dụng có hiệu quả các phần mềm quản lý trong nhà trường; Kỹ năng quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu ngành.

Kỹ năng dạy-học trực tuyến: Kỹ năng xây dựng học liệu, khai thác các nguồn học liệu, kỹ năng tìm kiếm thông tin trên Internet;

Kỹ năng sử dụng các phần mềm trình chiếu, phần mềm soạn bài giảng E-learning, câu hỏi trắc nghiệm trực tuyến, phần mềm mô phỏng, thí nghiệm ảo, phần mềm dạy học để đổi mới nội dung, phương pháp dạy học trên lớp học;

Kỹ năng tham gia các hoạt động dạy học trực tuyến đối với học sinh.

Hỗ trợ CB, GV tập huấn các chuyên đề, kỹ năng liên quan đến ứng dụng CNTT trong nhà trường, trong dạy học và trong công tác quản lý chủ nhiệm, ...

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT tập huấn giáo viên qua mạng theo hướng dẫn của Thông tư số 21/2017/TT-BGD&ĐT ngày 06/9/2017 về việc Quy định ứng dụng CNTT trong hoạt động bồi dưỡng, tập huấn qua mạng Internet cho giáo viên, nhân viên và cán bộ quản lý giáo dục; báo cáo kịp thời kết quả tập huấn giáo viên về Hệ thống thông tin quản lý quá trình đào tạo, bồi dưỡng giáo viên (TEMIS) theo hướng dẫn của Sở, Bộ.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CƠ BẢN

1. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ phận phụ trách CNTT trong nhà trường.

2. Tiếp tục hoàn thiện quy chế quản lý, duy trì và khai thác sử dụng các hệ thống CNTT; phân công cụ thể trách nhiệm về quản lý, sử dụng hệ thống (phân công các CBQL, giáo viên chịu trách nhiệm rà soát, đối chiếu và chuẩn hóa đảm bảo tính chính xác của các dữ liệu thành phần trên cơ sở dữ liệu ngành); triển khai ứng dụng CNTT phải đi đôi với việc đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; có các hình thức khen thưởng cá nhân làm tốt; có các biện pháp, chế tài đối với cá nhân chưa hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

3. Tham mưu, đề xuất lên cấp nhà trường các đợt tập huấn nâng cao trình độ, kỹ năng trong việc ứng dụng CNTT trong dạy học, quản lý.

4. Tham mưu các cấp chính quyền địa phương, Phòng GD&ĐT ưu tiên nguồn lực đầu tư mua sắm thiết bị dạy học trực tuyến phục vụ các đơn vị trường, giáo viên và học sinh; huy động các nguồn lực xã hội ủng hộ, tài trợ thiết bị dạy học trực tuyến cho học sinh và giáo viên ở những nơi còn khó khăn; đề nghị các nhà mạng trên địa bàn có chính sách hỗ trợ, ưu đãi đặc biệt về dịch vụ Internet (*đặc biệt là giảm giá cước 3G, 4G*) cho học sinh, giáo viên và các đơn vị trường.

5. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền nâng cao nhận thức cho giáo

viên về vai trò của ứng dụng CNTT trong các hoạt động GD&ĐT và các kết quả ứng dụng CNTT đã đạt được.

Trên đây là toàn bộ kế hoạch thực hiện nhiệm vụ Công nghệ thông tin năm học 2022-2023./.

Nơi nhận:

- PGD (Báo cáo);
- HT, PHT (Báo cáo);
- Cán bộ giáo viên(Th/hiện);
- Bộ phận CNTT (Th/hiện);
- Lưu: VT, VP.

HIỆU TRƯỞNG



Lê Văn Đông